

BỘ TƯ PHÁP-TOÀ ÁN
NHÂN DÂN TỐI CAO
Số: 05/TTLN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 15 tháng 10 năm 1993

THÔNG TƯ LIÊN NGÀNH

Hướng dẫn thực hiện một số quy định của Pháp lệnh về Thẩm phán và Hội thẩm Toà án nhân dân

Để thực hiện đúng các quy định của Pháp lệnh về Thẩm phán và Hội thẩm Toà án nhân dân được uỷ ban Thường vụ Quốc hội thông qua ngày 14 tháng 5 năm 1993; Sau khi trao đổi với văn phòng Chủ tịch nước, Bộ Quốc phòng, Toà án nhân dân tối cao và Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điểm như sau đây:

I. VỀ TIÊU CHUẨN THẨM PHÁN

1- Theo quy định tại Điều 33 của Pháp lệnh về thẩm phán và Hội thẩm toà án nhân dân thì: "Pháp lệnh này có hiệu lực từ ngày 15 tháng 8 năm 1993"; do đó, kể từ ngày 15 tháng 8 năm 1993, công dân Việt Nam để có thể được tuyển chọn và bổ nhiệm làm Thẩm phán Toà án cấp nào thì phải có đầy đủ các tiêu chuẩn mà Pháp lệnh quy định đối với Thẩm phán Toà án cấp đó. Tuy nhiên, theo Nghị quyết số 37/UBTVQH 9 ngày 14 tháng 5 năm 1993 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội "quy định một số điểm về việc thi hành Pháp lệnh về Thẩm phán và Hội thẩm Toà án nhân dân" cần phân biệt các trường hợp sau:

- Đối với những người hiện tại không phải là Thẩm phán, để có thể được tuyển chọn và bổ nhiệm làm Thẩm phán Toà án cấp nào, thì phải có đủ các tiêu chuẩn mà Pháp lệnh quy định đối với Thẩm phán Toà án cấp đó.
- Đối với những Thẩm phán đương nhiệm chưa đủ thời gian làm công tác pháp luật, chưa có trình độ cao đẳng Toà án hoặc đại học Luật, nhưng có đủ các tiêu chuẩn

khác mà Pháp lệnh quy định đối với Thẩm phán Tòa án cấp họ đương nhiệm là Thẩm phán, thì vẫn có thể được tuyển chọn và bổ nhiệm lại làm Thẩm phán Tòa án cấp đó. Trong nhiệm kỳ được bổ nhiệm lại, những Thẩm phán chưa có đủ trình độ cao đẳng Tòa án hoặc đại học luật phải học tập để đạt trình độ đại học luật; nếu không thì không được tuyển chọn và bổ nhiệm lại làm Thẩm phán trong nhiệm kỳ tiếp theo. Chánh án tòa án có Thẩm phán vừa được bổ nhiệm lại, nhưng còn thiếu tiêu chuẩn về trình độ Cao đẳng Tòa án hoặc đại học luật có trách nhiệm phối hợp với cơ quan chức năng bố trí thời gian, tạo điều kiện cho Thẩm phán đi học để nâng cao trình độ đại học luật.

2. Tiêu chuẩn "có sức khỏe bảo đảm cho hoàn thành nhiệm vụ được giao" quy định tại Điều 4 của Pháp lệnh cần được hiểu là ngoài thể lực cần thiết, còn bao gồm yếu tố ngoại hình đó là không dị tật, dị hình ảnh hưởng trực tiếp đến tư thế hoặc việc thực hiện nhiệm vụ của người Thẩm phán.

3. Những người sau đây được coi là không đủ tiêu chuẩn "có phẩm chất, đạo đức tốt":

- Người đã bị kết án về tội cố ý, không phụ thuộc vào việc đã được xoá án hay chưa được xoá án;
- Người đã bị kết án về tội vô ý, nhưng chưa được xoá án;
- Người có hành vi vi phạm kỷ luật, vi phạm đạo đức gây ảnh hưởng xấu hoặc mất uy tín trong quần chúng, nhân dân;
- Người có người thân thích, ruột thịt như cha, mẹ, vợ, chồng, con cùng sống chung trong gia đình mà họ có những việc làm vi phạm pháp luật nghiêm trọng, có hệ thống.

II. VIỆC THÀNH LẬP HỘI ĐỒNG TUYỂN CHỌN THẨM PHÁN TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN, QUẬN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TỈNH.

Theo quy định tại Điều 23 của Pháp lệnh: "Hội đồng tuyển chọn thẩm phán Tòa án nhân dân cấp huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh gồm có Giám đốc Sở Tư pháp làm Chủ tịch, đại diện Hội đồng nhân dân, Tòa án nhân dân, ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Ban chấp hành Hội luật gia tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương là uỷ viên.

Danh sách các uỷ viên của Hội đồng tuyển chọn Thẩm phán toà án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh do Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp sau khi thống nhất ý kiến với Chánh án Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương".

Pháp lệnh không quy định cụ thể người nào có thể đại diện, nhưng theo tinh thần chung thì người đại diện phải là một trong những người lãnh đạo của các cơ quan, tổ chức nói trên. Do đó, Giám đốc Sở Tư pháp phải có công văn gửi cho các cơ quan, tổ chức nói trên yêu cầu cử một trong những người lãnh đạo sau đây tham gia hội đồng tuyển chọn Thẩm phán:

- Đại diện của Hội đồng nhân dân là một thành viên của Thường trực Hội đồng nhân dân hoặc Trưởng ban hay Phó ban Ban pháp chế của Hội đồng nhân dân.
- Đại diện của Toà án nhân dân là Chánh án hoặc Phó chánh án;
- Đại diện của Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc là một thành viên của Thường trực Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc;
- Đại diện của Ban chấp hành hội luật gia là một thành viên của Thường vụ Ban chấp hành Hội luật gia. Nơi nào chưa thành lập Hội luật gia thì tạm thời không có đại diện của Ban chấp hành Hội luật gia tham gia hội đồng tuyển chọn thẩm phán. Khi nào Hội luật gia được thành lập thì Giám đốc Sở Tư pháp đề nghị Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định bổ sung đại diện của Ban chấp hành Hội luật gia làm uỷ viên của Hội đồng tuyển chọn Thẩm phán.

Trong trường hợp Trưởng ban hay Phó trưởng ban pháp chế của Hội đồng nhân dân hoặc thành viên của Thường vụ Ban chấp hành Hội luật gia... là lãnh đạo của Sở Tư pháp, Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thì họ không được cử tham gia hội đồng tuyển chọn Thẩm phán.

Sau khi có quyết định của cơ quan, tổ chức nói trên về việc cử người tham gia Hội đồng tuyển chọn Thẩm phán, Giám đốc Sở Tư pháp cần kịp thời trao đổi ý kiến với Chánh án Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; nếu thấy người được cử tham gia Hội đồng tuyển chọn Thẩm phán không đúng thành phần hướng dẫn nói trên hoặc có vấn đề cần được xem xét lại (như đang còn kỷ luật hay có dư